

TS091301

PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN

"Về việc thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài theo tiêu chuẩn AUN-QA đối với Chương trình tiên tiến ngành Nuôi trồng Thủy sản từ 2013 đến 2015"

SVTN

Anh/chị vui lòng đánh dấu "X" vào ô chọn

Câu hỏi	Nội dung câu hỏi	Rất chưa hài lòng	Chưa hài lòng	Hài lòng	Rất hài lòng	Xuất sắc
1	1. CTĐT nêu rõ kết quả học tập mong đợi.			X		
2	2. CTĐT khuyến khích SV học tập (nghiên cứu).					
3	3. CTĐT phản ánh rõ yêu cầu của SV và xã hội.		X			
4	4. CTĐT cân đối kiến thức cơ sở và chuyên ngành.		X			
5	5. Chương trình chi tiết giúp SV và xã hội biết rõ CTĐT.				X	
6	6. Các học phần có sự kết hợp hài hòa trong CTĐT.		X			
7	7. SV được giảng viên giới thiệu phương pháp giảng dạy (PPGD) của mỗi học phần.			X		
8	8. PPGD giúp SV dễ hiểu lý thuyết và áp dụng thực hành.			X		
9	9. PPGD thích hợp giúp SV phát triển kỹ năng cá nhân.				X	
10	10. Phạm vi đánh giá SV (đầu vào, quá trình, đầu ra).			X		
11	11. GV đánh giá SV bằng nhiều hình thức.				X	
12	12. SV được biết rõ các tiêu chí đánh giá.			X		
13	13. Trường đánh giá toàn diện trên các mặt của CTĐT.		X			
14	14. Chính sách tuyển đầu vào của nhà trường rõ ràng.		X			
15	15. Nhà trường điều chỉnh học chế tín chỉ thích hợp.				X	
16	16. Kế hoạch và khối lượng thực học khớp với nhau.			X		
17	17. Hồ sơ SV được ghi nhận đầy đủ trong quá trình học tập.				X	
18	18. Hiệu quả tư vấn - hỗ trợ SV.		X			
19	19. Giảng đường học lý thuyết thích hợp.		X			
20	20. Việc sử dụng thiết bị thích hợp.				X	
21	21. Việc sử dụng nguồn học liệu thích hợp.		X			
22	22. Trường định kỳ đánh giá hiệu quả CTĐT.				X	
23	23. Trường điều chỉnh định kỳ CTĐT.			X		
24	24. SV hài lòng "Nhận xét lớp học phần".			X		
25	25. Nhận xét của SV được tham khảo để cải tiến học phần.				X	
26	26. Đại diện SV được tham gia xây dựng CTĐT (gián tiếp).		X			
27	27. Mức độ SV đạt được kết quả học tập mong đợi. (mục tiêu đào tạo)				X	
28	28. Mức độ CTĐT thỏa mãn yêu cầu nghề nghiệp.					X
29	29. SV nhận xét chung về chương trình đào tạo đã học.			X		
30	30. SV có việc làm sau khi TN. (1. Có - 2. Không)					
31	31. SV có làm việc đúng ngành học. (1.Có - 2.Không)					
32	32. Sinh viên có nhu cầu học ở bậc cao hơn. (1.Có - 2. Không)					

Xin cảm ơn các Anh/Chị!

PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN

"Về việc thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài theo tiêu chuẩn AUN-QA đối với Chương trình tiên tiến ngành Nuôi trồng Thủy sản từ 2013 đến 2015"

SVTN

Anh/chị vui lòng đánh dấu "X" vào ô chọn

Câu hỏi	Nội dung câu hỏi	Rất chưa hài lòng	Chưa hài lòng	Hài lòng	Rất hài lòng	Xuất sắc
1	1. CTĐT nêu rõ kết quả học tập mong đợi.		X			
2	2. CTĐT khuyến khích SV học tập (nghiên cứu).			X		
3	3. CTĐT phản ánh rõ yêu cầu của SV và xã hội.			X		
4	4. CTĐT cân đối kiến thức cơ sở và chuyên ngành.		X			
5	5. Chương trình chi tiết giúp SV và xã hội biết rõ CTĐT.			X		
6	6. Các học phần có sự kết hợp hài hòa trong CTĐT.		X			
7	7. SV được giảng viên giới thiệu phương pháp giảng dạy (PPGD) của mỗi học phần.				X	
8	8. PPGD giúp SV dễ hiểu lý thuyết và áp dụng thực hành.		X			
9	9. PPGD thích hợp giúp SV phát triển kỹ năng cá nhân.			X		
10	10. Phạm vi đánh giá SV (đầu vào, quá trình, đầu ra).			X		
11	11. GV đánh giá SV bằng nhiều hình thức.	X				
12	12. SV được biết rõ các tiêu chí đánh giá.	X				
13	13. Trường đánh giá toàn diện trên các mặt của CTĐT.			X		
14	14. Chính sách tuyển đầu vào của nhà trường rõ ràng.			X		
15	15. Nhà trường điều chỉnh học chế tín chỉ thích hợp.			X		
16	16. Kế hoạch và khối lượng thực học khớp với nhau.			X		
17	17. Hồ sơ SV được ghi nhận đầy đủ trong quá trình học tập.				X	
18	18. Hiệu quả tư vấn - hỗ trợ SV.			X		
19	19. Giảng đường học lý thuyết thích hợp.				X	
20	20. Việc sử dụng thiết bị thích hợp.				X	
21	21. Việc sử dụng nguồn học liệu thích hợp.				X	
22	22. Trường định kỳ đánh giá hiệu quả CTĐT.			X		
23	23. Trường điều chỉnh định kỳ CTĐT.			X		
24	24. SV hài lòng "Nhận xét lớp học phần".			X		X
25	25. Nhận xét của SV được tham khảo để cải tiến học phần.					X
26	26. Đại diện SV được tham gia xây dựng CTĐT (gián tiếp).					X
27	27. Mức độ SV đạt được kết quả học tập mong đợi. (mục tiêu đào tạo)				X	
28	28. Mức độ CTĐT tháo mãn yêu cầu nghề nghiệp.				X	
29	29. SV nhận xét chung về chương trình đào tạo đã học.				X	
30	30. SV có việc làm sau khi TN. (1. Có - 2. Không)					
31	31. SV có làm việc đúng ngành học. (1.Có - 2.Không)					
32	32. Sinh viên có nhu cầu học ở bậc cao hơn. (1.Có - 2. Không)					

Xin cảm ơn các Anh/Chị!

PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN

"Về việc thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài theo tiêu chuẩn AUN-QA đối với Chương trình tiên tiến ngành Nuôi trồng Thủy sản từ 2013 đến 2015"

SVTN

Anh/chị vui lòng đánh dấu "X" vào ô chọn

Câu hỏi	Nội dung câu hỏi	Rất chưa hài lòng	Chưa hài lòng	Hài lòng	Rất hài lòng	Xuất sắc
1	1. CTĐT nêu rõ kết quả học tập mong đợi.		X			
2	2. CTĐT khuyến khích SV học tập (nghiên cứu).			X		
3	3. CTĐT phản ánh rõ yêu cầu của SV và xã hội.			X		
4	4. CTĐT cân đối kiến thức cơ sở và chuyên ngành.		X			
5	5. Chương trình chi tiết giúp SV và xã hội biết rõ CTĐT.			X		
6	6. Các học phần có sự kết hợp hài hòa trong CTĐT.		X			
7	7. SV được giảng viên giới thiệu phương pháp giảng dạy (PPGD) của mỗi học phần.			X		
8	8. PPGD giúp SV dễ hiểu lý thuyết và áp dụng thực hành.		X			
9	9. PPGD thích hợp giúp SV phát triển kỹ năng cá nhân.			X		
10	10. Phạm vi đánh giá SV (đầu vào, quá trình, đầu ra).			X		
11	11. GV đánh giá SV bằng nhiều hình thức.		X			
12	12. SV được biết rõ các tiêu chí đánh giá.		X			
13	13. Trường đánh giá toàn diện trên các mặt của CTĐT.			X		
14	14. Chính sách tuyển đầu vào của nhà trường rõ ràng.			X		
15	15. Nhà trường điều chỉnh học chế tín chỉ thích hợp.			X		
16	16. Kế hoạch và khối lượng thực học khớp với nhau.			X		
17	17. Hồ sơ SV được ghi nhận đầy đủ trong quá trình học tập.				X	
18	18. Hiệu quả tư vấn - hỗ trợ SV.			X		
19	19. Giảng đường học lý thuyết thích hợp.				X	
20	20. Việc sử dụng thiết bị thích hợp.				X	
21	21. Việc sử dụng nguồn học liệu thích hợp.				X	
22	22. Trường định kỳ đánh giá hiệu quả CTĐT.			X		
23	23. Trường điều chỉnh định kỳ CTĐT.			X		
24	24. SV hài lòng "Nhận xét lớp học phần".			X		
25	25. Nhận xét của SV được tham khảo để cải tiến học phần.					X
26	26. Đại diện SV được tham gia xây dựng CTĐT (gián tiếp).					X
27	27. Mức độ SV đạt được kết quả học tập mong đợi. (mục tiêu đào tạo)		X			
28	28. Mức độ CTĐT thảo mãn yêu cầu nghề nghiệp.			X		
29	29. SV nhận xét chung về chương trình đào tạo đã học.			X		
30	30. SV có việc làm sau khi TN. (1. Có - 2. Không)					
31	31. SV có làm việc đúng ngành học. (1.Có - 2.Không)					
32	32. Sinh viên có nhu cầu học ở bậc cao hơn. (1(Có) - 2. Không)					

Xin cảm ơn các Anh/Chị!

PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN

"Về việc thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài theo tiêu chuẩn AUN-QA đối với Chương trình tiên tiến ngành Nuôi trồng Thủy sản từ 2013 đến 2015"

SVTN

Anh/chị vui lòng đánh dấu "X" vào ô chọn

Câu hỏi	Nội dung câu hỏi	Rất chưa hài lòng	Chưa hài lòng	Hài lòng	Rất hài lòng	Xuất sắc
1	1. CTĐT nêu rõ kết quả học tập mong đợi.		X			
2	2. CTĐT khuyến khích SV học tập (nghiên cứu).			X		
3	3. CTĐT phản ánh rõ yêu cầu của SV và xã hội.			X		
4	4. CTĐT cân đối kiến thức cơ sở và chuyên ngành.		X			
5	5. Chương trình chi tiết giúp SV và xã hội biết rõ CTĐT.			X		
6	6. Các học phần có sự kết hợp hài hòa trong CTĐT.		X			
7	7. SV được giảng viên giới thiệu phương pháp giảng dạy (PPGD) của mỗi học phần.			X		
8	8. PPGD giúp SV dễ hiểu lý thuyết và áp dụng thực hành.		X			
9	9. PPGD thích hợp giúp SV phát triển kỹ năng cá nhân.			X		
10	10. Phạm vi đánh giá SV (đầu vào, quá trình, đầu ra).			X		
11	11. GV đánh giá SV bằng nhiều hình thức.	X				
12	12. SV được biết rõ các tiêu chí đánh giá.		X			
13	13. Trường đánh giá toàn diện trên các mặt của CTĐT.			X		
14	14. Chính sách tuyển đầu vào của nhà trường rõ ràng.			X		
15	15. Nhà trường điều chỉnh học chế tín chỉ thích hợp.			X		
16	16. Kế hoạch và khối lượng thực học khớp với nhau.			X		
17	17. Hồ sơ SV được ghi nhận đầy đủ trong quá trình học tập.				X	
18	18. Hiệu quả tư vấn - hỗ trợ SV.			X		
19	19. Giảng đường học lý thuyết thích hợp.				X	
20	20. Việc sử dụng thiết bị thích hợp.				X	
21	21. Việc sử dụng nguồn học liệu thích hợp.				X	
22	22. Trường định kỳ đánh giá hiệu quả CTĐT.			X		
23	23. Trường điều chỉnh định kỳ CTĐT.			X		
24	24. SV hài lòng "Nhận xét lớp học phần".			X		
25	25. Nhận xét của SV được tham khảo để cải tiến học phần.					X
26	26. Đại diện SV được tham gia xây dựng CTĐT (gián tiếp).					X
27	27. Mức độ SV đạt được kết quả học tập mong đợi. (mục tiêu đào tạo)		X			
28	28. Mức độ CTĐT thỏa mãn yêu cầu nghề nghiệp.			X		
29	29. SV nhận xét chung về chương trình đào tạo đã học.			X		
30	30. SV có việc làm sau khi TN. (1. Có - 2. Không)					
31	31. SV có làm việc đúng ngành học. (1.Có - 2. Không)					
32	32. Sinh viên có nhu cầu học ở bậc cao hơn. (1. Có - 2. Không)					

Xin cảm ơn các Anh/Chị!

PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN

"Về việc thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài theo tiêu chuẩn AUN-QA đối với Chương trình tiên tiến ngành Nuôi trồng Thủy sản từ 2013 đến 2015"

SVTN

Anh/chị vui lòng đánh dấu "X" vào ô chọn

Câu hỏi	Nội dung câu hỏi	Rất chưa hài lòng	Chưa hài lòng	Hài lòng	Rất hài lòng	Xuất sắc
1	1. CTĐT nêu rõ kết quả học tập mong đợi.			X		
2	2. CTĐT khuyến khích SV học tập (nghiên cứu).			X		
3	3. CTĐT phản ánh rõ yêu cầu của SV và xã hội.			X		
4	4. CTĐT cân đối kiến thức cơ sở và chuyên ngành.			X		
5	5. Chương trình chi tiết giúp SV và xã hội biết rõ CTĐT.			X		
6	6. Các học phần có sự kết hợp hài hòa trong CTĐT.			X		
7	7. SV được giảng viên giới thiệu phương pháp giảng dạy (PPGD) của mỗi học phần.			X		
8	8. PPGD giúp SV dễ hiểu lý thuyết và áp dụng thực hành.			X		
9	9. PPGD thích hợp giúp SV phát triển kỹ năng cá nhân.			X		
10	10. Phạm vi đánh giá SV (đầu vào, quá trình, đầu ra).	X				
11	11. GV đánh giá SV bằng nhiều hình thức.			X		
12	12. SV được biết rõ các tiêu chí đánh giá.			X		
13	13. Trường đánh giá toàn diện trên các mặt của CTĐT.			X		
14	14. Chính sách tuyển đầu vào của nhà trường rõ ràng.			X		
15	15. Nhà trường điều chỉnh học chế tín chỉ thích hợp.			X		
16	16. Kế hoạch và khối lượng thực học khớp với nhau.	X				
17	17. Hồ sơ SV được ghi nhận đầy đủ trong quá trình học tập.			X		
18	18. Hiệu quả tư vấn - hỗ trợ SV.			X		
19	19. Giảng đường học lý thuyết thích hợp.			X		
20	20. Việc sử dụng thiết bị thích hợp.				X	
21	21. Việc sử dụng nguồn học liệu thích hợp.	X				
22	22. Trường định kỳ đánh giá hiệu quả CTĐT.				X	
23	23. Trường điều chỉnh định kỳ CTĐT.			X		
24	24. SV hài lòng "Nhận xét lớp học phần".			X		
25	25. Nhận xét của SV được tham khảo để cải tiến học phần.		X			
26	26. Đại diện SV được tham gia xây dựng CTĐT (gián tiếp).	X				
27	27. Mức độ SV đạt được kết quả học tập mong đợi. (mục tiêu đào tạo)			X		
28	28. Mức độ CTĐT thỏa mãn yêu cầu nghề nghiệp.		X			
29	29. SV nhận xét chung về chương trình đào tạo đã học.			X		
30	30. SV có việc làm sau khi TN. (1. Có - 2. Không)	X				
31	31. SV có làm việc đúng ngành học. (1.Có - 2. Không)			X		
32	32. Sinh viên có nhu cầu học ở bậc cao hơn. (1. Có - 2. Không)			X		

Xin cảm ơn các Anh/Chị!

PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN

"Về việc thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài theo tiêu chuẩn AUN-QA đối với Chương trình tiên tiến ngành Nuôi trồng Thủy sản từ 2013 đến 2015"

SVTN

Anh/chị vui lòng đánh dấu "X" vào ô chọn

Câu hỏi	Nội dung câu hỏi	Rất chưa hài lòng	Chưa hài lòng	Hài lòng	Rất hài lòng	Xuất sắc
1	1. CTĐT nêu rõ kết quả học tập mong đợi.				X	
2	2. CTĐT khuyến khích SV học tập (nghiên cứu).				X	
3	3. CTĐT phản ánh rõ yêu cầu của SV và xã hội.				X	
4	4. CTĐT cân đối kiến thức cơ sở và chuyên ngành.			X		
5	5. Chương trình chi tiết giúp SV và xã hội biết rõ CTĐT.				X	
6	6. Các học phần có sự kết hợp hài hòa trong CTĐT.			X	X	
7	7. SV được giảng viên giới thiệu phương pháp giảng dạy (PPGD) của mỗi học phần.			X		
8	8. PPGD giúp SV dễ hiểu lý thuyết và áp dụng thực hành.				X	
9	9. PPGD thích hợp giúp SV phát triển kỹ năng cá nhân.			X		
10	10. Phạm vi đánh giá SV (đầu vào, quá trình, đầu ra).			X		
11	11. GV đánh giá SV bằng nhiều hình thức.			X		
12	12. SV được biết rõ các tiêu chí đánh giá.				X	
13	13. Trường đánh giá toàn diện trên các mặt của CTĐT.			X		
14	14. Chính sách tuyển đầu vào của nhà trường rõ ràng.				X	
15	15. Nhà trường điều chỉnh học chế tín chỉ thích hợp.			X		
16	16. Kế hoạch và khối lượng thực học khớp với nhau.			X		
17	17. Hồ sơ SV được ghi nhận đầy đủ trong quá trình học tập.				X	
18	18. Hiệu quả tư vấn - hỗ trợ SV.			X		
19	19. Giảng đường học lý thuyết thích hợp.			X		
20	20. Việc sử dụng thiết bị thích hợp.				X	
21	21. Việc sử dụng nguồn học liệu thích hợp.			X		
22	22. Trường định kỳ đánh giá hiệu quả CTĐT.				X	
23	23. Trường điều chỉnh định kỳ CTĐT.			X		
24	24. SV hài lòng "Nhận xét lớp học phần".				X	
25	25. Nhận xét của SV được tham khảo để cải tiến học phần.			X		
26	26. Đại diện SV được tham gia xây dựng CTĐT (gián tiếp).				X	
27	27. Mức độ SV đạt được kết quả học tập mong đợi. (mục tiêu đào tạo)				X	
28	28. Mức độ CTĐT tháo mòn yêu cầu nghề nghiệp.			X		
29	29. SV nhận xét chung về chương trình đào tạo đã học.			X		
30	30. SV có việc làm sau khi TN. (1. Có - 2. Không)					
31	31. SV có làm việc đúng ngành học. (1. Có - 2. Không)					
32	32. Sinh viên có nhu cầu học ở bậc cao hơn. (1. Có - 2. Không)					

Xin cảm ơn các Anh/Chị!

PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN

"Về việc thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài theo tiêu chuẩn AUN-QA đối với Chương trình tiên tiến ngành Nuôi trồng Thủy sản từ 2013 đến 2015"

SVTN

Anh/chị vui lòng đánh dấu "X" vào ô chọn

Câu hỏi	Nội dung câu hỏi	Rất chưa hài lòng	Chưa hài lòng	Hài lòng	Rất hài lòng	Xuất sắc
1	1. CTĐT nêu rõ kết quả học tập mong đợi.			×		
2	2. CTĐT khuyến khích SV học tập (nghiên cứu).				×	
3	3. CTĐT phản ánh rõ yêu cầu của SV và xã hội.			×		
4	4. CTĐT cân đối kiến thức cơ sở và chuyên ngành.			×		
5	5. Chương trình chi tiết giúp SV và xã hội biết rõ CTĐT.		×			
6	6. Các học phần có sự kết hợp hài hòa trong CTĐT.			×		
7	7. SV được giảng viên giới thiệu phương pháp giảng dạy (PPGD) của mỗi học phần.			×		
8	8. PPGD giúp SV dễ hiểu lý thuyết và áp dụng thực hành.			×		
9	9. PPGD thích hợp giúp SV phát triển kỹ năng cá nhân.			×		
10	10. Phạm vi đánh giá SV (đầu vào, quá trình, đầu ra).			✓		
11	11. GV đánh giá SV bằng nhiều hình thức.			×		
12	12. SV được biết rõ các tiêu chí đánh giá.			✓		
13	13. Trường đánh giá toàn diện trên các mặt của CTĐT.			×		
14	14. Chính sách tuyển đầu vào của nhà trường rõ ràng.		×			
15	15. Nhà trường điều chỉnh học chế tín chỉ thích hợp.			×		
16	16. Kế hoạch và khối lượng thực học khớp với nhau.			×		
17	17. Hồ sơ SV được ghi nhận đầy đủ trong quá trình học tập.			×		
18	18. Hiệu quả tư vấn - hỗ trợ SV.			✓		
19	19. Giảng đường học lý thuyết thích hợp.			×		
20	20. Việc sử dụng thiết bị thích hợp.			✓		
21	21. Việc sử dụng nguồn học liệu thích hợp.			×		
22	22. Trường định kỳ đánh giá hiệu quả CTĐT.			×		
23	23. Trường điều chỉnh định kỳ CTĐT.			×		
24	24. SV hài lòng "Nhận xét lớp học phần".			×		
25	25. Nhận xét của SV được tham khảo để cải tiến học phần.			×		
26	26. Đại diện SV được tham gia xây dựng CTĐT (gián tiếp).				×	
27	27. Mức độ SV đạt được kết quả học tập mong đợi. (mục tiêu đào tạo)				✓	
28	28. Mức độ CTĐT tháo mõi yêu cầu nghề nghiệp.		×			
29	29. SV nhận xét chung về chương trình đào tạo đã học.			×		
30	30. SV có việc làm sau khi TN. (1. Có - 2. Không)					
31	31. SV có làm việc đúng ngành học. (1. Có - 2. Không)					
32	32. Sinh viên có nhu cầu học ở bậc cao hơn. (1. Có - 2. Không)					

Xin cảm ơn các Anh/Chị!

PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN

"Về việc thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài theo tiêu chuẩn AUN-QA đối với Chương trình tiên tiến ngành Nuôi trồng Thủy sản từ 2013 đến 2015"

SVTN

Anh/chị vui lòng đánh dấu "X" vào ô chọn

Câu hỏi	Nội dung câu hỏi	Rất chưa hài lòng	Chưa hài lòng	Hài lòng	Rất hài lòng	Xuất sắc
1	1. CTĐT nêu rõ kết quả học tập mong đợi.			X		
2	2. CTĐT khuyến khích SV học tập (nghiên cứu).			X		
3	3. CTĐT phản ánh rõ yêu cầu của SV và xã hội.			X		
4	4. CTĐT cân đối kiến thức cơ sở và chuyên ngành.			X		
5	5. Chương trình chi tiết giúp SV và xã hội biết rõ CTĐT.			X		
6	6. Các học phần có sự kết hợp hài hòa trong CTĐT.				X	
7	7. SV được giảng viên giới thiệu phương pháp giảng dạy (PPGD) của mỗi học phần.			X		
8	8. PPGD giúp SV dễ hiểu lý thuyết và áp dụng thực hành.				X	
9	9. PPGD thích hợp giúp SV phát triển kỹ năng cá nhân.				X	
10	10. Phạm vi đánh giá SV (đầu vào, quá trình, đầu ra).			X		
11	11. GV đánh giá SV bằng nhiều hình thức.			X		
12	12. SV được biết rõ các tiêu chí đánh giá.			X		
13	13. Trường đánh giá toàn diện trên các mặt của CTĐT.				X	
14	14. Chính sách tuyển đầu vào của nhà trường rõ ràng.			X		
15	15. Nhà trường điều chỉnh học chế tín chỉ thích hợp.			X		
16	16. Kế hoạch và khối lượng thực học khớp với nhau.				X	
17	17. Hồ sơ SV được ghi nhận đầy đủ trong quá trình học tập.			X		
18	18. Hiệu quả tư vấn - hỗ trợ SV.			X		
19	19. Giảng đường học lý thuyết thích hợp.			X		
20	20. Việc sử dụng thiết bị thích hợp.				X	
21	21. Việc sử dụng nguồn học liệu thích hợp.			X		
22	22. Trường định kỳ đánh giá hiệu quả CTĐT.			X		
23	23. Trường điều chỉnh định kỳ CTĐT.				X	
24	24. SV hài lòng "Nhận xét lớp học phần".			X		
25	25. Nhận xét của SV được tham khảo để cải tiến học phần.			X		
26	26. Đại diện SV được tham gia xây dựng CTĐT (gián tiếp).				X	
27	27. Mức độ SV đạt được kết quả học tập mong đợi. (mục tiêu đào tạo)					X
28	28. Mức độ CTĐT tháo mòn yêu cầu nghề nghiệp.			X		
29	29. SV nhận xét chung về chương trình đào tạo đã học.			X		
30	30. SV có việc làm sau khi TN. (1. Có - 2. Không)					
31	31. SV có làm việc đúng ngành học. (1.Có - 2.(Không))					
32	32. Sinh viên có nhu cầu học ở bậc cao hơn. (1. Có - 2. Không)					

Xin cảm ơn các Anh/Chị!

PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN

"Về việc thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài theo tiêu chuẩn AUN-QA đối với Chương trình tiên tiến ngành Nuôi trồng Thủy sản từ 2013 đến 2015"

SVTN

Anh/chị vui lòng đánh dấu "X" vào ô chọn

Câu hỏi	Nội dung câu hỏi	Rất chưa hài lòng	Chưa hài lòng	Hài lòng	Rất hài lòng	Xuất sắc
1	1. CTĐT nêu rõ kết quả học tập mong đợi.			X		
2	2. CTĐT khuyến khích SV học tập (nghiên cứu).	X				
3	3. CTĐT phản ánh rõ yêu cầu của SV và xã hội.	X				
4	4. CTĐT cân đối kiến thức cơ sở và chuyên ngành.			X		
5	5. Chương trình chi tiết giúp SV và xã hội biết rõ CTĐT.	X				
6	6. Các học phần có sự kết hợp hài hòa trong CTĐT.	X				
7	7. SV được giảng viên giới thiệu phương pháp giảng dạy (PPGD) của mỗi học phần.			X		
8	8. PPGD giúp SV dễ hiểu lý thuyết và áp dụng thực hành.	X				
9	9. PPGD thích hợp giúp SV phát triển kỹ năng cá nhân.	X				
10	10. Phạm vi đánh giá SV (đầu vào, quá trình, đầu ra).	X				
11	11. GV đánh giá SV bằng nhiều hình thức.	X				
12	12. SV được biết rõ các tiêu chí đánh giá.	X				
13	13. Trường đánh giá toàn diện trên các mặt của CTĐT.	X				
14	14. Chính sách tuyển đầu vào của nhà trường rõ ràng.	X				
15	15. Nhà trường điều chỉnh học chế tín chỉ thích hợp.	X				
16	16. Kế hoạch và khối lượng thực học khớp với nhau.	X				
17	17. Hồ sơ SV được ghi nhận đầy đủ trong quá trình học tập.			X		
18	18. Hiệu quả tư vấn - hỗ trợ SV.	X				
19	19. Giảng đường học lý thuyết thích hợp.			X		
20	20. Việc sử dụng thiết bị thích hợp.			X		
21	21. Việc sử dụng nguồn học liệu thích hợp.			X		
22	22. Trường định kỳ đánh giá hiệu quả CTĐT.			X		
23	23. Trường điều chỉnh định kỳ CTĐT.			X		
24	24. SV hài lòng "Nhận xét lớp học phần".			X		
25	25. Nhận xét của SV được tham khảo để cải tiến học phần.			X		
26	26. Đại diện SV được tham gia xây dựng CTĐT (gián tiếp).	X				
27	27. Mức độ SV đạt được kết quả học tập mong đợi. (mục tiêu đào tạo)		X			
28	28. Mức độ CTĐT tháo mẩn yêu cầu nghề nghiệp.		X			
29	29. SV nhận xét chung về chương trình đào tạo đã học.			X		
30	30. SV có việc làm sau khi TN. (1. Có - 2. Không)					
31	31. SV có làm việc đúng ngành học. (1.Có - 2. Không)					
32	32. Sinh viên có nhu cầu học ở bậc cao hơn. (1.Có - 2. Không)					

Xin cảm ơn các Anh/Chị!

PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN

"Về việc thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài theo tiêu chuẩn AUN-QA đối với Chương trình tiên tiến ngành Nuôi trồng Thủy sản từ 2013 đến 2015"

SVTN

Anh/chị vui lòng đánh dấu "X" vào ô chọn

Câu hỏi	Nội dung câu hỏi	Rất chưa hài lòng	Chưa hài lòng	Hài lòng	Rất hài lòng	Xuất sắc
1	1. CTĐT nêu rõ kết quả học tập mong đợi.			X		
2	2. CTĐT khuyến khích SV học tập (nghiên cứu).	X				
3	3. CTĐT phản ánh rõ yêu cầu của SV và xã hội.	X				
4	4. CTĐT cân đối kiến thức cơ sở và chuyên ngành.			X		
5	5. Chương trình chi tiết giúp SV và xã hội biết rõ CTĐT.	X				
6	6. Các học phần có sự kết hợp hài hòa trong CTĐT.	X				
7	7. SV được giảng viên giới thiệu phương pháp giảng dạy (PPGD) của mỗi học phần.			X		
8	8. PPGD giúp SV dễ hiểu lý thuyết và áp dụng thực hành.			X		
9	9. PPGD thích hợp giúp SV phát triển kỹ năng cá nhân.	X				
10	10. Phạm vi đánh giá SV (đầu vào, quá trình, đầu ra).	X				
11	11. GV đánh giá SV bằng nhiều hình thức.	X				
12	12. SV được biết rõ các tiêu chí đánh giá.	X				
13	13. Trường đánh giá toàn diện trên các mặt của CTĐT.	X				
14	14. Chính sách tuyển đầu vào của nhà trường rõ ràng.	X				
15	15. Nhà trường điều chỉnh học chế tín chỉ thích hợp.	X				
16	16. Kế hoạch và khối lượng thực học khớp với nhau.	X				
17	17. Hồ sơ SV được ghi nhận đầy đủ trong quá trình học tập.			X		
18	18. Hiệu quả tư vấn - hỗ trợ SV.	X				
19	19. Giảng đường học lý thuyết thích hợp.			X		
20	20. Việc sử dụng thiết bị thích hợp.	X				
21	21. Việc sử dụng nguồn học liệu thích hợp.	X				
22	22. Trường định kỳ đánh giá hiệu quả CTĐT.	X				
23	23. Trường điều chỉnh định kỳ CTĐT.	X				
24	24. SV hài lòng "Nhận xét lớp học phần".	X				
25	25. Nhận xét của SV được tham khảo để cải tiến học phần.			X		
26	26. Đại diện SV được tham gia xây dựng CTĐT (gián tiếp).	X				
27	27. Mức độ SV đạt được kết quả học tập mong đợi. (mục tiêu đào tạo)	X				
28	28. Mức độ CTĐT thỏa mãn yêu cầu nghề nghiệp.	X				
29	29. SV nhận xét chung về chương trình đào tạo đã học.			X		
30	30. SV có việc làm sau khi TN. (1. Có - 2. Không)					
31	31. SV có làm việc đúng ngành học. (1.Có - 2.Không)					
32	32. Sinh viên có nhu cầu học ở bậc cao hơn. (1. Có - 2. Không)					

Xin cảm ơn các Anh/Chị!

PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN

"Về việc thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài theo tiêu chuẩn AUN-QA đối với Chương trình tiên tiến ngành Nuôi trồng Thủy sản từ 2013 đến 2015"

SVTN

Anh/chị vui lòng đánh dấu "X" vào ô chọn

Câu hỏi	Nội dung câu hỏi	Rất chưa hài lòng	Chưa hài lòng	Hài lòng	Rất hài lòng	Xuất sắc
1	1. CTĐT nêu rõ kết quả học tập mong đợi.			X		
2	2. CTĐT khuyến khích SV học tập (nghiên cứu).			X		
3	3. CTĐT phản ánh rõ yêu cầu của SV và xã hội.			X		
4	4. CTĐT cân đối kiến thức cơ sở và chuyên ngành.			X		
5	5. Chương trình chi tiết giúp SV và xã hội biết rõ CTĐT.			X		
6	6. Các học phần có sự kết hợp hài hòa trong CTĐT.			X		
7	7. SV được giảng viên giới thiệu phương pháp giảng dạy (PPGD) của mỗi học phần.			X		
8	8. PPGD giúp SV dễ hiểu lý thuyết và áp dụng thực hành.				X	
9	9. PPGD thích hợp giúp SV phát triển kỹ năng cá nhân.			X		
10	10. Phạm vi đánh giá SV (đầu vào, quá trình, đầu ra).			X		
11	11. GV đánh giá SV bằng nhiều hình thức.			X		
12	12. SV được biết rõ các tiêu chí đánh giá.			X		
13	13. Trường đánh giá toàn diện trên các mặt của CTĐT.			X		
14	14. Chính sách tuyển đầu vào của nhà trường rõ ràng.			X		
15	15. Nhà trường điều chỉnh học chế tín chỉ thích hợp.			X		
16	16. Kế hoạch và khối lượng thực học khớp với nhau.			X		
17	17. Hồ sơ SV được ghi nhận đầy đủ trong quá trình học tập.			X		
18	18. Hiệu quả tư vấn - hỗ trợ SV.			X		
19	19. Giảng đường học lý thuyết thích hợp.				X	
20	20. Việc sử dụng thiết bị thích hợp.				X	
21	21. Việc sử dụng nguồn học liệu thích hợp.				X	
22	22. Trường định kỳ đánh giá hiệu quả CTĐT.			X		
23	23. Trường điều chỉnh định kỳ CTĐT.			X		
24	24. SV hài lòng "Nhận xét lớp học phần".			X		
25	25. Nhận xét của SV được tham khảo để cải tiến học phần.				X	
26	26. Đại diện SV được tham gia xây dựng CTĐT (gián tiếp).		X			
27	27. Mức độ SV đạt được kết quả học tập mong đợi. (mục tiêu đào tạo)				X	
28	28. Mức độ CTĐT tháo mòn yêu cầu nghề nghiệp.			X		
29	29. SV nhận xét chung về chương trình đào tạo đã học.			X		
30	30. SV có việc làm sau khi TN. (1. Có - (2. Không))					
31	31. SV có làm việc đúng ngành học. (1.Có - (2.Không))					
32	32. Sinh viên có nhu cầu học ở bậc cao hơn. (1. Có - 2. Không)					

Xin cảm ơn các Anh/Chị!

PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN

"Về việc thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài theo tiêu chuẩn AUN-QA đối với Chương trình tiên tiến ngành Nuôi trồng Thủy sản từ 2013 đến 2015"

SVTN

Anh/chị vui lòng đánh dấu "X" vào ô chọn

Câu hỏi	Nội dung câu hỏi	Rất chưa hài lòng	Chưa hài lòng	Hài lòng	Rất hài lòng	Xuất sắc
1	1. CTĐT nêu rõ kết quả học tập mong đợi.			✓		
2	2. CTĐT khuyến khích SV học tập (nghiên cứu).			✓		
3	3. CTĐT phản ánh rõ yêu cầu của SV và xã hội.	✓				
4	4. CTĐT cân đối kiến thức cơ sở và chuyên ngành.				✓	
5	5. Chương trình chi tiết giúp SV và xã hội biết rõ CTĐT.			✓		
6	6. Các học phần có sự kết hợp hài hòa trong CTĐT.	✓				
7	7. SV được giảng viên giới thiệu phương pháp giảng dạy (PPGD) của mỗi học phần.	✓				
8	8. PPGD giúp SV dễ hiểu lý thuyết và áp dụng thực hành.			✓		
9	9. PPGD thích hợp giúp SV phát triển kỹ năng cá nhân.			✓		
10	10. Phạm vi đánh giá SV (đầu vào, quá trình, đầu ra).			✓		
11	11. GV đánh giá SV bằng nhiều hình thức.	✓				
12	12. SV được biết rõ các tiêu chí đánh giá.			✓		
13	13. Trường đánh giá toàn diện trên các mặt của CTĐT.	✓				
14	14. Chính sách tuyển đầu vào của nhà trường rõ ràng.			✓		
15	15. Nhà trường điều chỉnh học chế tín chỉ thích hợp.	✓				
16	16. Kế hoạch và khối lượng thực học khớp với nhau.			✓		
17	17. Hồ sơ SV được ghi nhận đầy đủ trong quá trình học tập.			✓		
18	18. Hiệu quả tư vấn - hỗ trợ SV.				✓	
19	19. Giảng đường học lý thuyết thích hợp.			✓		
20	20. Việc sử dụng thiết bị thích hợp.			✓		
21	21. Việc sử dụng nguồn học liệu thích hợp.			✓		
22	22. Trường định kỳ đánh giá hiệu quả CTĐT.			✓		
23	23. Trường điều chỉnh định kỳ CTĐT.	✓				
24	24. SV hài lòng "Nhận xét lớp học phần".			✓		
25	25. Nhận xét của SV được tham khảo để cải tiến học phần.	✓				
26	26. Đại diện SV được tham gia xây dựng CTĐT (gián tiếp).				✓	
27	27. Mức độ SV đạt được kết quả học tập mong đợi. (mục tiêu đào tạo)			✓		
28	28. Mức độ CTĐT tháo mãnh yêu cầu nghề nghiệp.			✓		
29	29. SV nhận xét chung về chương trình đào tạo đã học.				✓	
30	30. SV có việc làm sau khi TN. (1. Có - ② Không)					
31	31. SV có làm việc đúng ngành học. (1.Có - ② Không)					
32	32. Sinh viên có nhu cầu học ở bậc cao hơn. (1) Có - 2. Không)					

Xin cảm ơn các Anh/Chị!

PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN

"Về việc thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài theo tiêu chuẩn AUN-QA đối với Chương trình tiên tiến ngành Nuôi trồng Thủy sản từ 2013 đến 2015"

SVTN

Anh/chị vui lòng đánh dấu "X" vào ô chọn

Câu hỏi	Nội dung câu hỏi	Rất chưa hài lòng	Chưa hài lòng	Hài lòng	Rất hài lòng	Xuất sắc
1	1. CTDT nêu rõ kết quả học tập mong đợi.			X		
2	2. CTDT khuyến khích SV học tập (nghiên cứu).			X		
3	3. CTDT phản ánh rõ yêu cầu của SV và xã hội.			X		
4	4. CTDT cân đối kiến thức cơ sở và chuyên ngành.			X		
5	5. Chương trình chi tiết giúp SV và xã hội biết rõ CTDT.			X		
6	6. Các học phần có sự kết hợp hài hòa trong CTDT.			X		
7	7. SV được giảng viên giới thiệu phương pháp giảng dạy (PPGD) của mỗi học phần.			X		
8	8. PPGD giúp SV dễ hiểu lý thuyết và áp dụng thực hành.			X		
9	9. PPGD thích hợp giúp SV phát triển kỹ năng cá nhân.			X		
10	10. Phạm vi đánh giá SV (đầu vào, quá trình, đầu ra).			X		
11	11. GV đánh giá SV bằng nhiều hình thức.			X		
12	12. SV được biết rõ các tiêu chí đánh giá.			X		
13	13. Trường đánh giá toàn diện trên các mặt của CTDT.			X		
14	14. Chính sách tuyển đầu vào của nhà trường rõ ràng.			X		
15	15. Nhà trường điều chỉnh học chế tín chỉ thích hợp.			X		
16	16. Kế hoạch và khối lượng thực học khớp với nhau.			X		
17	17. Hồ sơ SV được ghi nhận đầy đủ trong quá trình học tập.			X		
18	18. Hiệu quả tư vấn - hỗ trợ SV.			X		
19	19. Giảng đường học lý thuyết thích hợp.			X		
20	20. Việc sử dụng thiết bị thích hợp.			X		
21	21. Việc sử dụng nguồn học liệu thích hợp.			X		
22	22. Trường định kỳ đánh giá hiệu quả CTDT.			X		
23	23. Trường điều chỉnh định kỳ CTDT.			X		
24	24. SV hài lòng "Nhận xét lớp học phần".			X		
25	25. Nhận xét của SV được tham khảo để cải tiến học phần.			X		
26	26. Đại diện SV được tham gia xây dựng CTDT (gián tiếp).			X		
27	27. Mức độ SV đạt được kết quả học tập mong đợi. (mục tiêu đào tạo)			X		
28	28. Mức độ CTDT tháo mẩn yêu cầu nghề nghiệp.			X		
29	29. SV nhận xét chung về chương trình đào tạo đã học.			X		
30	30. SV có việc làm sau khi TN. (1. Có - 2. Không)					
31	31. SV có làm việc đúng ngành học. (1.Có - 2. Không)					
32	32. Sinh viên có nhu cầu học ở bậc cao hơn. (1. Có - 2. Không)					

Xin cảm ơn các Anh/Chị!

PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN

"Về việc thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài theo tiêu chuẩn AUN-QA đối với Chương trình tiên tiến ngành Nuôi trồng Thủy sản từ 2013 đến 2015"

SVTN

Anh/chị vui lòng đánh dấu "X" vào ô chọn

Câu hỏi	Nội dung câu hỏi	Rất chưa hài lòng	Chưa hài lòng	Hài lòng	Rất hài lòng	Xuất sắc
1	1. CTĐT nêu rõ kết quả học tập mong đợi.			X		
2	2. CTĐT khuyến khích SV học tập (nghiên cứu).			X		
3	3. CTĐT phản ánh rõ yêu cầu của SV và xã hội.			X		
4	4. CTĐT cân đối kiến thức cơ sở và chuyên ngành.			X		
5	5. Chương trình chi tiết giúp SV và xã hội biết rõ CTĐT.			X		
6	6. Các học phần có sự kết hợp hài hòa trong CTĐT.				X	
7	7. SV được giảng viên giới thiệu phương pháp giảng dạy (PPGD) của mỗi học phần.				X	
8	8. PPGD giúp SV dễ hiểu lý thuyết và áp dụng thực hành.				X	
9	9. PPGD thích hợp giúp SV phát triển kỹ năng cá nhân.			X		
10	10. Phạm vi đánh giá SV (đầu vào, quá trình, đầu ra).			X		
11	11. GV đánh giá SV bằng nhiều hình thức.			X		
12	12. SV được biết rõ các tiêu chí đánh giá.				X	
13	13. Trường đánh giá toàn diện trên các mặt của CTĐT.			X		
14	14. Chính sách tuyển đầu vào của nhà trường rõ ràng.				X	
15	15. Nhà trường điều chỉnh học chế tín chỉ thích hợp.			X		
16	16. Kế hoạch và khối lượng thực học khớp với nhau.			X		
17	17. Hồ sơ SV được ghi nhận đầy đủ trong quá trình học tập.				X	
18	18. Hiệu quả tư vấn - hỗ trợ SV.	.			X	
19	19. Giảng đường học lý thuyết thích hợp.				X	
20	20. Việc sử dụng thiết bị thích hợp.				X	
21	21. Việc sử dụng nguồn học liệu thích hợp.				X	
22	22. Trường định kỳ đánh giá hiệu quả CTĐT.				X	
23	23. Trường điều chỉnh định kỳ CTĐT.				X	
24	24. SV hài lòng "Nhận xét lớp học phần".				X	
25	25. Nhận xét của SV được tham khảo để cải tiến học phần.				X	
26	26. Đại diện SV được tham gia xây dựng CTĐT (gián tiếp).				X	
27	27. Mức độ SV đạt được kết quả học tập mong đợi. (mục tiêu đào tạo)					X
28	28. Mức độ CTĐT tháo mẩn yêu cầu nghề nghiệp.				X	
29	29. SV nhận xét chung về chương trình đào tạo đã học.					X
30	30. SV có việc làm sau khi TN. (1. Có - 2. Không)					
31	31. SV có làm việc đúng ngành học. (1.Có - 2.Không)					
32	32. Sinh viên có nhu cầu học ở bậc cao hơn. (1. Có - 2. Không)					

Xin cảm ơn các Anh/Chị!

PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN

"Về việc thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài theo tiêu chuẩn AUN-QA đối với Chương trình tiên tiến ngành Nuôi trồng Thủy sản từ 2013 đến 2015"

SVTN

Anh/chị vui lòng đánh dấu "X" vào ô chọn

Câu hỏi	Nội dung câu hỏi	Rất chưa hài lòng	Chưa hài lòng	Hài lòng	Rất hài lòng	Xuất sắc
1	1. CTĐT nêu rõ kết quả học tập mong đợi.			X		
2	2. CTĐT khuyến khích SV học tập (nghiên cứu).				X	
3	3. CTĐT phản ánh rõ yêu cầu của SV và xã hội.			X		
4	4. CTĐT cân đối kiến thức cơ sở và chuyên ngành.			X		
5	5. Chương trình chi tiết giúp SV và xã hội biết rõ CTĐT.			X		
6	6. Các học phần có sự kết hợp hài hòa trong CTĐT.				X	
7	7. SV được giảng viên giới thiệu phương pháp giảng dạy (PPGD) của mỗi học phần.					X
8	8. PPGD giúp SV dễ hiểu lý thuyết và áp dụng thực hành.				X	
9	9. PPGD thích hợp giúp SV phát triển kỹ năng cá nhân.			X		
10	10. Phạm vi đánh giá SV (đầu vào, quá trình, đầu ra).			X		
11	11. GV đánh giá SV bằng nhiều hình thức.				X	
12	12. SV được biết rõ các tiêu chí đánh giá.			X		
13	13. Trường đánh giá toàn diện trên các mặt của CTĐT.			X		
14	14. Chính sách tuyển đầu vào của nhà trường rõ ràng.			X		
15	15. Nhà trường điều chỉnh học chế tín chỉ thích hợp.			X		
16	16. Kế hoạch và khối lượng thực học khớp với nhau.				X	
17	17. Hồ sơ SV được ghi nhận đầy đủ trong quá trình học tập.			X		
18	18. Hiệu quả tư vấn - hỗ trợ SV.				X	
19	19. Giảng đường học lý thuyết thích hợp.				X	
20	20. Việc sử dụng thiết bị thích hợp.				X	
21	21. Việc sử dụng nguồn học liệu thích hợp.			X		
22	22. Trường định kỳ đánh giá hiệu quả CTĐT.			X		
23	23. Trường điều chỉnh định kỳ CTĐT.				X	
24	24. SV hài lòng "Nhận xét lớp học phần".			X		
25	25. Nhận xét của SV được tham khảo để cải tiến học phần.			X		
26	26. Đại diện SV được tham gia xây dựng CTĐT (gián tiếp).			X		
27	27. Mức độ SV đạt được kết quả học tập mong đợi. (mục tiêu đào tạo)					X
28	28. Mức độ CTĐT thỏa mãn yêu cầu nghề nghiệp.			X		
29	29. SV nhận xét chung về chương trình đào tạo đã học.			X		
30	30. SV có việc làm sau khi TN. (1. Có - 2. Không)					
31	31. SV có làm việc đúng ngành học. (1. Có - 2. Không)					
32	32. Sinh viên có nhu cầu học ở bậc cao hơn. (1. Có - 2. Không)					

Xin cảm ơn các Anh/Chị!

PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN

"Về việc thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài theo tiêu chuẩn AUN-QA đối với Chương trình tiên tiến ngành Nuôi trồng Thủy sản từ 2013 đến 2015"

SVTN

Anh/chị vui lòng đánh dấu "X" vào ô chọn

Câu hỏi	Nội dung câu hỏi	Rất chưa hài lòng	Chưa hài lòng	Hài lòng	Rất hài lòng	Xuất sắc
1	1. CTĐT nêu rõ kết quả học tập mong đợi.				X	
2	2. CTĐT khuyến khích SV học tập (nghiên cứu).				X	
3	3. CTĐT phản ánh rõ yêu cầu của SV và xã hội.				X	
4	4. CTĐT cân đối kiến thức cơ sở và chuyên ngành.				X	
5	5. Chương trình chi tiết giúp SV và xã hội biết rõ CTĐT.		X			
6	6. Các học phần có sự kết hợp hài hòa trong CTĐT.			X		
7	7. SV được giảng viên giới thiệu phương pháp giảng dạy (PPGD) của mỗi học phần.				X	
8	8. PPGD giúp SV dễ hiểu lý thuyết và áp dụng thực hành.				X	
9	9. PPGD thích hợp giúp SV phát triển kỹ năng cá nhân.					X
10	10. Phạm vi đánh giá SV (đầu vào, quá trình, đầu ra).				X	
11	11. GV đánh giá SV bằng nhiều hình thức.				X	
12	12. SV được biết rõ các tiêu chí đánh giá.				X	
13	13. Trường đánh giá toàn diện trên các mặt của CTĐT.				X	
14	14. Chính sách tuyển đầu vào của nhà trường rõ ràng.			X		
15	15. Nhà trường điều chỉnh học chế tín chỉ thích hợp.			X		
16	16. Kế hoạch và khối lượng thực học khớp với nhau.			X		
17	17. Hồ sơ SV được ghi nhận đầy đủ trong quá trình học tập.				X	
18	18. Hiệu quả tư vấn - hỗ trợ SV.			X		
19	19. Giảng đường học lý thuyết thích hợp.			X		
20	20. Việc sử dụng thiết bị thích hợp.			X		
21	21. Việc sử dụng nguồn học liệu thích hợp.			X		
22	22. Trường định kỳ đánh giá hiệu quả CTDT.			X		
23	23. Trường điều chỉnh định kỳ CTDT.			X		
24	24. SV hài lòng "Nhận xét lớp học phần".			X		
25	25. Nhận xét của SV được tham khảo để cải tiến học phần.			X		
26	26. Đại diện SV được tham gia xây dựng CTĐT (gián tiếp).				X	
27	27. Mức độ SV đạt được kết quả học tập mong đợi. (mục tiêu đào tạo)				X	
28	28. Mức độ CTĐT tháo mòn yêu cầu nghề nghiệp.			X		
29	29. SV nhận xét chung về chương trình đào tạo đã học.			X		
30	30. SV có việc làm sau khi TN (1. Có - 2. Không)					
31	31. SV có làm việc đúng ngành học. (1.Có - 2.Không)					
32	32. Sinh viên có nhu cầu học ở bậc cao hơn (1. Có - 2. Không)					

Xin cảm ơn các Anh/Chị!

PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN

"Về việc thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài theo tiêu chuẩn AUN-QA đối với Chương trình tiên tiến ngành Nuôi trồng Thủy sản từ 2013 đến 2015"

SVTN

Anh/chị vui lòng đánh dấu "X" vào ô chọn

Câu hỏi	Nội dung câu hỏi	Rất chưa hài lòng	Chưa hài lòng	Hài lòng	Rất hài lòng	Xuất sắc
1	1. CTĐT nêu rõ kết quả học tập mong đợi.			X		
2	2. CTĐT khuyến khích SV học tập (nghiên cứu).				X	
3	3. CTĐT phản ánh rõ yêu cầu của SV và xã hội.			X		
4	4. CTĐT cân đối kiến thức cơ sở và chuyên ngành.		X			
5	5. Chương trình chi tiết giúp SV và xã hội biết rõ CTĐT.			X		
6	6. Các học phần có sự kết hợp hài hòa trong CTĐT.			X		
7	7. SV được giảng viên giới thiệu phương pháp giảng dạy (PPGD) của mỗi học phần.			X		
8	8. PPGD giúp SV dễ hiểu lý thuyết và áp dụng thực hành.			X		
9	9. PPGD thích hợp giúp SV phát triển kỹ năng cá nhân.				X	
10	10. Phạm vi đánh giá SV (đầu vào, quá trình, đầu ra).	X				
11	11. GV đánh giá SV bằng nhiều hình thức.	X				
12	12. SV được biết rõ các tiêu chí đánh giá.			X		
13	13. Trường đánh giá toàn diện trên các mặt của CTĐT.			X		
14	14. Chính sách tuyển đầu vào của nhà trường rõ ràng.			X		
15	15. Nhà trường điều chỉnh học chế tín chỉ thích hợp.			X		
16	16. Kế hoạch và khối lượng thực học khớp với nhau.	X				
17	17. Hồ sơ SV được ghi nhận đầy đủ trong quá trình học tập.				X	
18	18. Hiệu quả tư vấn - hỗ trợ SV.			X		
19	19. Giảng đường học lý thuyết thích hợp.			X		
20	20. Việc sử dụng thiết bị thích hợp.		X			
21	21. Việc sử dụng nguồn học liệu thích hợp.		X			
22	22. Trường định kỳ đánh giá hiệu quả CTĐT.		X			
23	23. Trường điều chỉnh định kỳ CTĐT.		X			
24	24. SV hài lòng "Nhận xét lớp học phần".		X			
25	25. Nhận xét của SV được tham khảo để cải tiến học phần.			X		
26	26. Đại diện SV được tham gia xây dựng CTĐT (gián tiếp).			X		
27	27. Mức độ SV đạt được kết quả học tập mong đợi. (mục tiêu đào tạo)				X	
28	28. Mức độ CTĐT tháo mòn yêu cầu nghề nghiệp.	X				
29	29. SV nhận xét chung về chương trình đào tạo đã học.				X	
30	30. SV có việc làm sau khi TN. (1. Có - 2. Không)					
31	31. SV có làm việc đúng ngành học. (1.Có - 2. Không)					
32	32. Sinh viên có nhu cầu học ở bậc cao hơn. (1. Có - 2. Không)					

Xin cảm ơn các Anh/Chị!

PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN

"Về việc thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài theo tiêu chuẩn AUN-QA đối với Chương trình tiên tiến ngành Nuôi trồng Thủy sản từ 2013 đến 2015"

SVTN

Anh/chị vui lòng đánh dấu "X" vào ô chọn

Câu hỏi	Nội dung câu hỏi	Rất chưa hài lòng	Chưa hài lòng	Hài lòng	Rất hài lòng	Xuất sắc
1	1. CTĐT nêu rõ kết quả học tập mong đợi.			✓		
2	2. CTĐT khuyến khích SV học tập (nghiên cứu).			✓		
3	3. CTĐT phản ánh rõ yêu cầu của SV và xã hội.			✓		
4	4. CTĐT cân đối kiến thức cơ sở và chuyên ngành.			✓		
5	5. Chương trình chi tiết giúp SV và xã hội biết rõ CTĐT.			✓		
6	6. Các học phần có sự kết hợp hài hòa trong CTĐT.				✓	
7	7. SV được giảng viên giới thiệu phương pháp giảng dạy (PPGD) của mỗi học phần.				✓	
8	8. PPGD giúp SV dễ hiểu lý thuyết và áp dụng thực hành.				✓	
9	9. PPGD thích hợp giúp SV phát triển kỹ năng cá nhân.				✓	
10	10. Phạm vi đánh giá SV (đầu vào, quá trình, đầu ra).			✗		
11	11. GV đánh giá SV bằng nhiều hình thức.			✗		
12	12. SV được biết rõ các tiêu chí đánh giá.			✗		
13	13. Trường đánh giá toàn diện trên các mặt của CTĐT.			✗		
14	14. Chính sách tuyển đầu vào của nhà trường rõ ràng.			✗		
15	15. Nhà trường điều chỉnh học chế tín chỉ thích hợp.				✗	
16	16. Kế hoạch và khối lượng thực học khớp với nhau.				✗	
17	17. Hồ sơ SV được ghi nhận đầy đủ trong quá trình học tập.				✗	
18	18. Hiệu quả tư vấn - hỗ trợ SV.				✗	
19	19. Giảng đường học lý thuyết thích hợp.				✗	
20	20. Việc sử dụng thiết bị thích hợp.				✗	
21	21. Việc sử dụng nguồn học liệu thích hợp.				✗	
22	22. Trường định kỳ đánh giá hiệu quả CTĐT.				✗	
23	23. Trường điều chỉnh định kỳ CTĐT.				✗	
24	24. SV hài lòng "Nhận xét lớp học phần".				✗	
25	25. Nhận xét của SV được tham khảo để cải tiến học phần.				✗	
26	26. Đại diện SV được tham gia xây dựng CTĐT (gián tiếp).				✗	
27	27. Mức độ SV đạt được kết quả học tập mong đợi. (mục tiêu đào tạo)				✗	
28	28. Mức độ CTĐT thỏa mãn yêu cầu nghề nghiệp.				✗	
29	29. SV nhận xét chung về chương trình đào tạo đã học.				✗	
30	30. SV có việc làm sau khi TN. (1. Có - 2. Không)					
31	31. SV có làm việc đúng ngành học. (1.Có - 2. Không)					
32	32. Sinh viên có nhu cầu học ở bậc cao hơn. (1. Có - 2. Không)					

Xin cảm ơn các Anh/Chị!

PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN

"Về việc thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài theo tiêu chuẩn AUN-QA đối với Chương trình tiên tiến ngành Nuôi trồng Thủy sản từ 2013 đến 2015"

SVTN

Anh/chị vui lòng đánh dấu "X" vào ô chọn

Câu hỏi	Nội dung câu hỏi	Rất chưa hài lòng	Chưa hài lòng	Hài lòng	Rất hài lòng	Xuất sắc
1	1. CTĐT nêu rõ kết quả học tập mong đợi.			X		
2	2. CTĐT khuyến khích SV học tập (nghiên cứu).			X		
3	3. CTĐT phản ánh rõ yêu cầu của SV và xã hội.			X		
4	4. CTĐT cân đối kiến thức cơ sở và chuyên ngành.			X		
5	5. Chương trình chi tiết giúp SV và xã hội biết rõ CTĐT.			X		
6	6. Các học phần có sự kết hợp hài hòa trong CTĐT.			X		
7	7. SV được giảng viên giới thiệu phương pháp giảng dạy (PPGD) của mỗi học phần.			X		
8	8. PPGD giúp SV dễ hiểu lý thuyết và áp dụng thực hành.		X			
9	9. PPGD thích hợp giúp SV phát triển kỹ năng cá nhân.			X		
10	10. Phạm vi đánh giá SV (đầu vào, quá trình, đầu ra).			X		
11	11. GV đánh giá SV bằng nhiều hình thức.				X	
12	12. SV được biết rõ các tiêu chí đánh giá.			X		
13	13. Trường đánh giá toàn diện trên các mặt của CTĐT.			X		
14	14. Chính sách tuyển đầu vào của nhà trường rõ ràng.			X		
15	15. Nhà trường điều chỉnh học chế tín chỉ thích hợp.			X		
16	16. Kế hoạch và khối lượng thực học khớp với nhau.	X				
17	17. Hồ sơ SV được ghi nhận đầy đủ trong quá trình học tập.			X		
18	18. Hiệu quả tư vấn - hỗ trợ SV.			X		
19	19. Giảng đường học lý thuyết thích hợp.				X	
20	20. Việc sử dụng thiết bị thích hợp.				X	
21	21. Việc sử dụng nguồn học liệu thích hợp.				X	
22	22. Trường định kỳ đánh giá hiệu quả CTĐT.			X		
23	23. Trường điều chỉnh định kỳ CTĐT.			X		
24	24. SV hài lòng "Nhận xét lớp học phần".			X		
25	25. Nhận xét của SV được tham khảo để cải tiến học phần.		X			
26	26. Đại diện SV được tham gia xây dựng CTĐT (gián tiếp).		X			
27	27. Mức độ SV đạt được kết quả học tập mong đợi. (mục tiêu đào tạo)				X	
28	28. Mức độ CTĐT thảo mãn yêu cầu nghề nghiệp.		X			
29	29. SV nhận xét chung về chương trình đào tạo đã học.				X	
30	30. SV có việc làm sau khi TN. (1. Có - 2. Không)					
31	31. SV có làm việc đúng ngành học. (1.Có - 2. Không)					
32	32. Sinh viên có nhu cầu học ở bậc cao hơn. (1. Có - 2. Không)					

Xin cảm ơn các Anh/Chị!

PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN

"Về việc thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài theo tiêu chuẩn AUN-QA đối với Chương trình tiên tiến ngành Nuôi trồng Thủy sản từ 2013 đến 2015"

SVTN

Anh/chị vui lòng đánh dấu "X" vào ô chọn

Câu hỏi	Nội dung câu hỏi	Rất chưa hài lòng	Chưa hài lòng	Hài lòng	Rất hài lòng	Xuất sắc
1	1. CTĐT nêu rõ kết quả học tập mong đợi.			X		
2	2. CTĐT khuyến khích SV học tập (nghiên cứu).			X		
3	3. CTĐT phản ánh rõ yêu cầu của SV và xã hội.		X			
4	4. CTĐT cân đối kiến thức cơ sở và chuyên ngành.		X			
5	5. Chương trình chi tiết giúp SV và xã hội biết rõ CTĐT.		X			
6	6. Các học phần có sự kết hợp hài hòa trong CTĐT.		X			
7	7. SV được giảng viên giới thiệu phương pháp giảng dạy (PPGD) của mỗi học phần.		X			
8	8. PPGD giúp SV dễ hiểu lý thuyết và áp dụng thực hành.		X			
9	9. PPGD thích hợp giúp SV phát triển kỹ năng cá nhân.			X		
10	10. Phạm vi đánh giá SV (đầu vào, quá trình, đầu ra).			X		
11	11. GV đánh giá SV bằng nhiều hình thức.			X		
12	12. SV được biết rõ các tiêu chí đánh giá.			X		
13	13. Trường đánh giá toàn diện trên các mặt của CTĐT.			X		
14	14. Chính sách tuyển đầu vào của nhà trường rõ ràng.			X		
15	15. Nhà trường điều chỉnh học chế tín chỉ thích hợp.			X		
16	16. Kế hoạch và khối lượng thực học khớp với nhau.			X		
17	17. Hồ sơ SV được ghi nhận đầy đủ trong quá trình học tập.				X	
18	18. Hiệu quả tư vấn - hỗ trợ SV.				X	
19	19. Giảng đường học lý thuyết thích hợp.				X	
20	20. Việc sử dụng thiết bị thích hợp.				X	
21	21. Việc sử dụng nguồn học liệu thích hợp.				X	
22	22. Trường định kỳ đánh giá hiệu quả CTĐT.			X		
23	23. Trường điều chỉnh định kỳ CTĐT.			X		
24	24. SV hài lòng "Nhận xét lớp học phần".				X	
25	25. Nhận xét của SV được tham khảo để cải tiến học phần.				X	
26	26. Đại diện SV được tham gia xây dựng CTĐT (gián tiếp).				X	
27	27. Mức độ SV đạt được kết quả học tập mong đợi. (mục tiêu đào tạo)				X	
28	28. Mức độ CTĐT tháo mahn yêu cầu nghề nghiệp.				X	
29	29. SV nhận xét chung về chương trình đào tạo đã học.				X	
30	30. SV có việc làm sau khi TN. (1. Có - 2. Không)					
31	31. SV có làm việc đúng ngành học. (1.Có - 2. Không)					
32	32. Sinh viên có nhu cầu học ở bậc cao hơn. (1. Có - 2. Không)	(1)				

Xin cảm ơn các Anh/Chị!